

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG**  
**KHOA: KẾ TOÁN KIỂM TOÁN**

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN-LẦN 2**  
**Học kỳ 1 , năm học 2023 - 2024**

**Mã học phần: 71ACCT30213**

**Tên học phần: Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo**

**Mã nhóm lớp học phần: 231- 71ACCT30213\_01,02,03**

**Thời gian làm bài (phút/ngày): 60 phút**

**Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp tự luận**

**SV được tham khảo tài liệu: Sinh viên được tham khảo tài liệu giấy**

**Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu): SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;**

**Format đề thi:**

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Tên các phương án lựa chọn: in hoa, in đậm

- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)

- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A

- Phần tự luận liền sau phần trắc nghiệm

- Đáp án phần tự luận: **in đậm, màu đỏ**

**Phần I: Trắc nghiệm (6đ)**

**Câu 1:** Trách nhiệm giám sát việc thực hiện kiểm soát nội chủ yếu bộ thuộc về?

- A. Hội đồng quản trị.
- B. Kiểm toán độc lập.
- C. Cổ đông.
- D. Nhân viên và các đối tượng bên ngoài.

**ANSWER: A**

**Câu 2:** Kiểm toán hoạt động thường được tiến hành bởi kiểm toán viên nội bộ hay kiểm toán viên nhà nước và đôi khi bởi kiểm toán viên độc lập. Mục đích chính của kiểm toán hoạt động là:

- A. Cung cấp sự đánh giá về hoạt động của một tổ chức trong việc đáp ứng mục tiêu của tổ chức đó.
- B. Cung cấp sự đảm bảo rằng hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động đúng như thiết kế.
- C. Nhằm giúp đỡ kiểm toán viên độc lập trong việc kiểm toán báo cáo tài chính.
- D. Nhằm cung cấp kết quả kiểm tra nội bộ về các vấn đề kế toán và tài chính cho các nhà quản lý cấp cao của công ty.

**ANSWER: A**

**Câu 3:** Khi phân loại kiểm toán theo chủ thể, trong các loại kiểm toán dưới đây loại nào không thuộc phạm vi phân loại này?

- A. Kiểm toán hoạt động.
- B. Kiểm toán nội bộ.
- C. Kiểm toán nhà nước.
- D. Kiểm toán độc lập.

**ANSWER: A**

**Câu 4:** “Không để sự thiên vị, xung đột lợi ích hoặc ảnh hưởng không hợp lý của những đối tượng khác chi phối các xét đoán chuyên môn hay kinh doanh của mình”, đây là yêu cầu của nguyên tắc nào trong chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp về kế toán kiểm toán?

- A. Khách quan.
- B. Tư cách nghề nghiệp.
- C. Độc lập.
- D. Chính trực.

**ANSWER: A**

**Câu 5:** Trong hệ thống kiểm soát nội bộ, bộ phận nào yêu cầu “Sự giám sát độc lập của Hội đồng quản trị (độc lập với người quản lý và giám sát việc thiết kế và vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ)”?

- A. Môi trường kiểm soát.
- B. Hoạt động kiểm soát.
- C. Giám sát.
- D. Đánh giá rủi ro.

**ANSWER: A**

**Câu 6:** Hãy chọn câu phát biểu sai:

- A. Chuẩn mực kiểm toán là cơ sở để đánh giá sự trung thực và hợp lý của Báo cáo tài chính.
- B. Chuẩn mực kế toán và các quy định có liên quan là cơ sở để đánh giá sự trung thực và hợp lý của Báo cáo tài chính.
- C. Chuẩn mực kiểm toán là những quy định và hướng dẫn về yêu cầu, nguyên tắc, thủ tục kiểm toán và xử lý các mối quan hệ phát sinh trong hoạt động kiểm toán.
- D. Chuẩn mực kiểm toán là thước đo chất lượng kiểm toán.

**ANSWER: A**

**Câu 7:** Trong kiểm toán báo cáo tài chính, công việc nào dưới đây được kiểm toán viên thực hiện trong giai đoạn chuẩn bị kiểm toán?

- A. Phòng vấn kiểm toán viên tiền nhiệm để đánh giá khả năng có thể ký hợp đồng kiểm toán với khách hàng.
- B. Gửi thư xác nhận nợ phải thu.
- C. Tổng hợp các sai sót phát hiện được để xem chúng có trọng yếu hay không.
- D. Chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho.

**ANSWER: A**

**Câu 8:** Hai tháng trước ngày kết thúc niên độ, nhân viên kế toán tổng hợp của Công ty Tự Lực đã nghỉ việc và cho đến ngày lập báo cáo tài chính, công ty vẫn chưa tìm được người thay thế. Do đó, những nghiệp vụ phát sinh của công ty Tự Lực trong hai tháng cuối niên độ chưa được ghi vào sổ sách. Vì Kiệt đã kiểm toán báo cáo tài chính năm trước cho công ty, nên Tự Lực đã nhờ kiểm toán viên Kiệt lập báo cáo tài chính và sau đó tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính cho năm hiện hành.

Bạn hãy cho biết nếu nhận lời thì kiểm toán viên Kiệt sẽ gặp nguy cơ nào?

- A. Nguy cơ tự kiểm tra.
- B. Nguy cơ về sự bào chữa.
- C. Nguy cơ tư lợi.
- D. Nguy cơ từ sự quen thuộc.

**ANSWER: A**

**Câu 9:** “Khi kiểm toán viên tìm cách bênh vực khách hàng hoặc doanh nghiệp, tổ chức nơi mình làm việc tới mức làm ảnh hưởng tới tính khách quan của bản thân.”, đây là nguy cơ nào trong chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp ?

- A. Nguy cơ về sự bào chữa.
- B. Nguy cơ tư lợi.
- C. Nguy cơ bị đe dọa.
- D. Nguy cơ từ sự quen thuộc.

**ANSWER: A**

**Câu 10:** Bằng chứng kiểm toán nào sau đây được kiểm toán viên đánh giá có độ tin cậy cao nhất?

- A. Xác nhận nợ của khách hàng được gửi trực tiếp đến kiểm toán viên.
- B. Hóa đơn bán hàng của đơn vị có chữ ký của khách hàng.
- C. Hóa đơn của người bán.
- D. Phiếu xuất kho hàng hóa của đơn vị.

**ANSWER: A**

**Câu 11:** Trong kiểm toán báo cáo tài chính, ai là người chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính của đơn vị được kiểm toán?

- A. Giám đốc đơn vị.
- B. Kiểm toán viên nội bộ của đơn vị.
- C. Kế toán trưởng của đơn vị.
- D. Kiểm toán viên độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị.

**ANSWER: A**

**Câu 12:** Trong kiểm toán báo cáo tài chính, thủ tục kiểm soát là thủ tục do ai thực hiện?

- A. Đơn vị được kiểm toán.
- B. Kiểm toán viên.
- C. Đơn vị được kiểm toán hoặc Kiểm toán viên tùy từng hợp đồng kiểm toán.
- D. Cả 3 phương án đều sai.

**ANSWER: A**

**Câu 13:** Kiểm toán viên phải trình bày “ý kiến kiểm toán trái ngược” khi dựa trên các bằng chứng kiểm toán đầy đủ, thích hợp đã thu thập được, kiểm toán viên kết luận là các sai sót, xét riêng lẻ hay tổng hợp lại, có ảnh hưởng ..... và ..... đối với báo cáo tài chính.

- A. trọng yếu/lan tỏa

- B. trọng yếu/không lan tỏa
- C. không trọng yếu/không lan tỏa
- D. không trọng yếu/lan tỏa

**ANSWER: A**

**Câu 14:** Kiểm toán viên có thể tìm hiểu hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị được kiểm toán thông qua phương pháp nào?

- A. Cả 3 phương án đều đúng.
- B. Thu thập và nghiên cứu tài liệu.
- C. Phỏng vấn.
- D. Quan sát.

**ANSWER: A**

**Câu 15:** Bộ phận nào trong hệ thống kiểm soát nội bộ sẽ “đánh giá chất lượng của hệ thống kiểm soát nội bộ để có các điều chỉnh, cải tiến thích hợp”?

- A. Giám sát.
- B. Thông tin và truyền thông.
- C. Đánh giá.
- D. Môi trường kiểm soát.

**ANSWER: A**

**Câu 16:** Khi thiết kế các hoạt động kiểm soát, người quản lý cần tuân thủ các nguyên tắc:

- A. Cả 3 phương án đều đúng.
- B. Thiết lập hoạt động kiểm soát phù hợp.
- C. Lựa chọn và thiết lập các hoạt động kiểm soát đối với công nghệ thông tin.
- D. Triển khai các hoạt động kiểm soát thông qua các chính sách và thủ tục kiểm soát.

**ANSWER: A**

**Câu 17:** Chọn câu phát biểu sai:

- A. Mức trọng yếu là nội dung của thông tin cần phải có.
- B. Mức trọng yếu phụ thuộc vào độ lớn hay tính chất của khoản mục hay sai sót được xét đoán trong từng trường hợp cụ thể.
- C. Thông tin được xem là trọng yếu khi sự trình bày sai hay thiếu sót về nó sẽ gây ảnh hưởng đến quyết định của người sử dụng báo cáo tài chính.
- D. Trọng yếu là thuật ngữ dùng để thể hiện tầm quan trọng của một thông tin (một số liệu kế toán) trong báo cáo tài chính.

**ANSWER: A**

**Câu 18:** Là khả năng kiểm toán viên đưa ra nhận xét không thích hợp về báo cáo tài chính trong khi báo cáo tài chính có sai sót trọng yếu, đây là rủi ro:

- A. Rủi ro kiểm toán.
- B. Rủi ro tiềm tàng.
- C. Rủi ro phát hiện.
- D. Rủi ro kiểm soát.

**ANSWER: A**

**Câu 19:** Nếu kiểm toán viên (KTV) thấy cần phải trao đổi về một vấn đề ngoài các vấn đề đã được trình bày hoặc thuyết minh trong báo cáo tài chính, mà theo xét đoán của KTV, vấn đề đó là thích hợp

để người sử dụng hiểu rõ hơn về cuộc kiểm toán, về trách nhiệm của KTV hoặc về báo cáo kiểm toán, đồng thời pháp luật và các quy định cũng không cấm việc này thì KTV phải trình bày về vấn đề đó trong báo cáo kiểm toán, với tiêu đề:

- A. Vấn đề khác.
- B. Vấn đề cần nhấn mạnh.
- C. Vấn đề cần ngoại trừ.
- D. Vấn đề cần biết.

**ANSWER: A**

**Câu 20:** Kiểm toán viên thường thu thập Thư giải trình vào giai đoạn nào của cuộc kiểm toán:

- A. Giai đoạn hoàn thành kiểm toán.
- B. Giai đoạn chuẩn bị kiểm toán.
- C. Giai đoạn ký hợp đồng kiểm toán.
- D. Giai đoạn thực hiện kiểm toán.

**ANSWER: A**

## **Phần II: Tự luận (4 điểm)**

### **Câu 1 : (2 điểm)**

Trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính của công ty CST cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.20XX, kiểm toán viên phát hiện tình huống sau:

Trong năm 20XX, CST bán chịu 1 lô hàng, giá bán chưa thuế là 730 triệu đồng (thuế GTGT 10%), giá gốc là 580 triệu đồng. Tuy nhiên, CST ghi nhầm doanh thu của lô hàng này là 630 triệu đồng và ghi thuế GTGT 10% theo doanh thu ghi nhầm, giá vốn ghi đúng.

Cho biết thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp là 20%. Công ty kê khai thuế Giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

Yêu cầu:

- Xác định ảnh hưởng của sai sót trên đến Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 20XX.
- Thực hiện các bút toán điều chỉnh nếu có cho sai sót trên.

**Đáp án:**

**Xác định ảnh hưởng đến bảng BCKQKD: mỗi chỉ tiêu đúng 0,2đ**

**-Doanh thu: -100**

**-LN trước thuế: -100**

**-Thuế TNDN: -20 (100\*20%)**

**- LN sau thuế: -80 (100-20)**

**Xác định ảnh hưởng đến bảng CĐKT: mỗi chỉ tiêu đúng 0,2đ**

- LN chưa phân phối: -80
- Thuế GTGT:-10 (100\*10%)
- Thuế TNDN:-20
- Phải thu khách hàng:-110

**Thực hiện bút toán điều chỉnh**

**1. Nợ TK 131 110**

**Có TK511 100**

**Có TK 3331 10 0,2đ**

**2. N8211/C3334 20 0,1đ**

**3. N911/421 80 0,1đ**

**Câu 2. (2 điểm) :** Hãy sắp xếp các bằng chứng kiểm toán sau theo mức độ tin cậy giảm dần và kèm theo giải thích:

Bằng chứng	Sắp xếp	Giải thích
Hóa đơn bán hàng của đơn vị được kiểm toán.		
Phiếu chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho do Kiểm toán viên lập, có xác nhận của đơn vị được kiểm toán.		
Thư xác nhận tiền gửi ngân hàng gửi trực tiếp cho kiểm toán viên.		
Sổ phụ ngân hàng lưu tại đơn vị.		

**Đáp án: mỗi ô đúng 0.25đ**

<b>Sắp xếp</b>	<b>Giải thích</b>
Phiếu chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho do Kiểm toán viên lập, có xác nhận của đơn vị được kiểm toán.	<b>Bằng chứng vật chất</b>

Thư xác nhận tiền gửi ngân hàng gửi trực tiếp cho kiểm toán viên	<b>Bằng chứng bên ngoài gửi trực tiếp cho kiểm toán viên</b>
Sổ phụ ngân hàng lưu tại đơn vị	<b>Bằng chứng bên ngoài lưu tại đơn vị</b>
Hóa đơn bán hàng của đơn vị được kiểm toán	<b>Bằng chứng bên trong đơn vị</b>

Hết.

*Ngày biên soạn: 10/11/23*

**Giảng viên biên soạn đề thi: ThS.Nguyễn Thị Phước; ThS. Tạ Duy Khánh**

*Ngày kiểm duyệt: 13/11/23*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi:ThS.Phan Minh Nguyệt**

**- Sau khi kiểm duyệt đề thi, Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn gửi về Trung tâm Khảo thí qua email: bao gồm file word và file pdf (được đặt password trên 1 file nén/lần gửi) và nhắn tin password + họ tên GV gửi qua Số điện thoại Thầy Phan Nhất Linh (0918.01.03.09).**